

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VIỆT YÊN  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2019/HS-ST  
Ngày 27-11-2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Văn Quang.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đỗ Văn Ngôn.

Bà Nguyễn Thị Lại.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thu Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Dương Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 113/2019/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Q**, sinh năm 1993; Tên gọi khác: Tú; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn H, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 7/12; Con ông Nguyễn Văn C1, sinh năm 1972 và bà Đỗ Thị Th, sinh năm 1974; Có vợ là Vi Thị Ngọc, sinh năm 1993 và có 2 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án: Tại Bản án số 66/2018/HS-ST ngày 24/9/2018, Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xử phạt 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tiền sự, nhân thân: Không;

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/8/2019 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. Có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Anh Nguyễn Văn M – sinh năm 1985 (có mặt).

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Y, xã X, huyện S, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở: Thôn T, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

**- Người có Q lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Chị Nguyễn Thị L – sinh năm 1991 (vắng mặt).

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Y, xã X, huyện S, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở: Thôn T, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

**- Người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn Phú C – sinh năm 1979 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

2. Ông Nguyễn Đình H – sinh năm 1965 (vắng mặt).

3. Ông Dương Văn B – sinh năm 1965 (vắng mặt).

Cùng nơi cư trú: Thôn T, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 21/8/2019, Nguyễn Văn Q - sinh năm 1993, trú tại thôn H, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Sirius, không đeo biển kiểm soát đi một mình từ nhà sang địa phận xã Q, xã V chơi. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Q đi đến khu vực trước cửa hàng thu mua phế liệu của anh Nguyễn Văn M (sinh năm 1985, trú tại thôn Y, xã X, huyện S, thành phố Hà Nội) ở thôn T, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang, Q quan sát thấy cửa hàng không có người trông coi, ở sát góc tường gần cổng ra vào của cửa hàng có để một cuộn dây cáp điện lõi đồng và một số đoạn dây cáp điện lõi đồng được cắt ngắn, mỗi đoạn dài khoảng 02 mét nên Q nảy sinh ý định trộm cắp số dây cáp điện này mang đi tiêu thụ lấy tiền. Q đỗ xe lại và dựng xe ở rìa đường phía trước cửa hàng thu mua phế liệu rồi đi bộ vào bên trong cửa hàng. Quan sát thấy trong cửa hàng không có người, Q đi đến vị trí để cuộn dây cáp điện, dùng hai tay bê cuộn dây cáp điện ra chỗ xe mô tô và để cuộn dây này lên yên xe. Những đoạn dây cáp điện đã được cắt ngắn, Q cuộn tròn lại rồi bê ra chỗ xe mô tô để lên trên cuộn dây cáp điện. Sau đó, Q điều khiển xe mô tô chở số dây cáp đồng vừa trộm cắp được đi tìm nơi tiêu thụ nhưng khi Q điều khiển xe mô tô đi đến khu vực nghĩa trang xã Q, xã V, thì bị quần chúng nhân dân phát hiện, bắt giữ, sau đó đưa Q cùng toàn bộ tang vật đến Công an xã Quang Châu lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang bao gồm: 58 kilôgam dây cáp điện lõi đồng, 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, số khung VYA-S5HU83YA001229, số máy 5HU8-01229, không đeo biển kiểm soát.

Ngày 13/8/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Việt Yên tiến hành định giá và Kết luận: 58 kilôgam dây cáp điện lõi đồng được bọc bằng lớp cao su màu đen có tổng trị giá 3.770.000 đồng (*Ba triệu bảy trăm bảy mươi nghìn đồng*).

Ngày 07/10/2019, Cơ quan điều tra Công an huyện Việt Yên đã trả lại cho anh M toàn bộ dây cáp điện nêu trên. Đến nay, anh M không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius số khung VYA-S5HU83YA001229, số

máy 5HU8-01229 thu giữ khi bắt quả tang, quá trình điều tra xác định chiếc xe có biển kiểm soát 99F9-6522, đăng ký mang tên ông Nguyễn Phú C - sinh năm 1979, trú tại thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Ông C bán chiếc xe trên cho Q với giá 1.600.000 đồng vào tháng 4/2019. Trong quá trình sử dụng, Quyền đã làm rơi mất biển kiểm soát.

Ngoài hành vi phạm tội nêu trên, quá trình điều tra Nguyễn Văn Q còn khai nhận về việc chiều ngày 19/8/2019, Q đã trộm cắp 01 cuộn dây cáp điện có vỏ màu đen, nặng 22kg tại địa phận phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh mang đến cửa hàng thu mua phế liệu của anh Nguyễn Văn M ở thôn T, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang bán cho anh M được số tiền 1.430.000 đồng. Ngày 28/8/2019, Cơ quan điều tra đã có Công văn số 396 thông báo cho Công an phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh và ngày 08/10/2019, Cơ quan điều tra Công an huyện Việt Yên trực tiếp làm việc với Công an phường Đại Phúc. Kết quả, Công an phường Đại Phúc xác định: từ tháng 8/2019 đến nay, Công an phường Đại Phúc không tiếp nhận đơn trình báo nào trình báo về việc bị mất trộm dây cáp điện.

Bản Cáo trạng số 107/CT-VKS ngày 07/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy đã tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Q từ 8 tháng tù đến 10 tháng tù, tổng hợp với hình phạt của Bản án số 66/2018/HS-ST ngày 24/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 tháng. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là từ 16 tháng tù đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 21/8/2019, nhưng được trừ đi số ngày bị cáo bị tạm giữ của Bản án số 66/2018/HS-ST ngày 24/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang (từ ngày 09/3/2018 đến ngày 15/3/2018).

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn xanh, số khung VYA-S5HU83YA001229, số máy 5HU8-01229, không biển kiểm soát.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí, buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Q, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt, Hội đồng xét xử thấy trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai thể hiện quan điểm của họ và sự vắng mặt của họ không gây ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ vào Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, phù hợp với lời khai của bị hại, người có Q lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 21/8/2019, tại cửa hàng thu mua phế liệu của anh Nguyễn Văn M - sinh năm 1985 ở thôn T, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang, Nguyễn Văn Q có hành vi trộm cắp 58 kilôgam dây cáp điện lõi đồng có tổng trị giá 3.770.000 đồng (*ba triệu bảy trăm bảy mươi nghìn đồng*) của anh Nguyễn Văn M.

Như vậy hành vi của Nguyễn Văn Q đã cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*". Bản Cáo trạng số 107/CT-VKS ngày 07/11/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên và bản Luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tại phiên tòa đã truy tố bị cáo về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và không oan đối với bị cáo.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến Q sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự công cộng, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Với hành vi phạm tội của bị cáo, sau khi được phân tích và đánh giá tính chất, mức độ của hành vi bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng đối với bị cáo một hình phạt theo Bộ luật hình sự mới có tác dụng giáo dục bị cáo.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 24/9/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xoá án tích, nay lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Qua đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của Kiểm sát viên để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt. Bị cáo hiện đang được hưởng án treo mà phạm tội mới trong thời gian thử thách nên theo quy định khoản 2 Điều 56 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự thì án treo sẽ chuyển sang án giam. Vì vậy, bị cáo phải chấp hành hình phạt của Bản án số 66/2018/HS-ST ngày 24/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên và tổng hợp với hình phạt của bản án này thành hình phạt chung để chấp hành là có căn cứ.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là lao động tự do, không có công việc và thu nhập ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 07/10/2019, Cơ quan điều tra Công an huyện Việt Yên đã trả lại cho anh M toàn bộ dây cáp điện. Đến nay, anh M không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn xanh không đeo biển kiểm soát là tài sản của bị cáo, sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8] Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius số khung VYA-S5HU83YA001229, số máy 5HU8-01229 thu giữ khi bắt quả tang, quá trình điều tra xác định chiếc xe có biển kiểm soát 99F9-6522, đăng ký mang tên ông Nguyễn Phú Cường - sinh năm 1979, trú tại thôn Đình Cả, xã Nội Duệ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Ông Cường bán chiếc xe trên cho Q với giá 1.600.000 đồng vào tháng 4/2019. Trong quá trình sử dụng, Quyền đã làm rơi mất biển kiểm soát.

Ngoài hành vi phạm tội nêu trên, quá trình điều tra Nguyễn Văn Q còn khai nhận về việc chiều ngày 19/8/2019, Q đã trộm cắp 01 cuộn dây cáp điện có vỏ màu đen, nặng 22kg tại địa phận phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh mang đến cửa hàng thu mua phế liệu của anh Nguyễn Văn M ở thôn T, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang bán cho anh M được số tiền 1.430.000 đồng. Ngày 28/8/2019, Cơ quan điều tra đã có

Công văn số 396 thông báo cho Công an phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh và ngày 08/10/2019, Cơ quan điều tra Công an huyện Việt Yên trực tiếp làm việc với Công an phường Đại Phúc. Kết quả, Công an phường Đại Phúc xác định: từ tháng 8/2019 đến nay, Công an phường Đại Phúc không tiếp nhận đơn trình báo nào trình báo về việc bị mất trộm dây cáp điện.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về Q kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có Q lợi nghĩa vụ liên quan có Q kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.**

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Q 10 (mười) tháng tù, tổng hợp với hình phạt của Bản án số 66/2018/HS-ST ngày 24/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 tháng. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 21/8/2019, nhưng được trừ đi số ngày bị cáo bị tạm giữ của Bản án số 66/2018/HS-ST ngày 24/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang (từ ngày 09/3/2018 đến ngày 15/3/2018).

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn Q.

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn xanh, số khung VYA-S5HU83YA001229, số máy 5HU8-01229, không biển kiểm soát.

**3. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Bị cáo Nguyễn Văn Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Q kháng cáo:** Áp dụng các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, bị hại có Q kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được Q kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- VKSND huyện Việt Yên;
- Trại tạm giam – CA tỉnh Bắc Giang;
- Công an huyện Việt Yên;
- Chi cục THA.;
- Bị cáo, bị hại, người có Q lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VP.

**Ngô Văn Quang**